

TÌM HIỂU PHÁP LUẬT

LUẬT

KHIẾU NẠI - TỐ CÁO

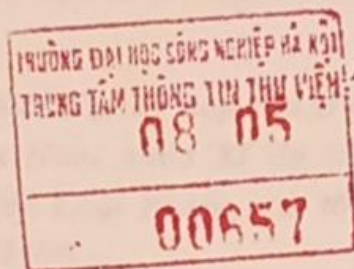
*(Đã được sửa đổi,
bổ sung năm 2004 và 2005)*



NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

LUẬT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO

(Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2004 và 2005)



Luật gia Quốc Cường
(Sưu tầm)



NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP TP. HỒ CHÍ MINH

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Quyền khiếu nại, quyền tố cáo là một trong những quyền cơ bản của công dân. Đảng và Nhà nước ta luôn quan tâm, tạo điều kiện để các quyền đó được thực hiện trên thực tế. Để việc khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo đúng pháp luật, góp phần phát huy dân chủ, tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, Luật Khiếu nại, tố cáo đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa X, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 02-12-1998, có hiệu lực thi hành từ ngày 01-01-1999.

Ngày 15-6-2004, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ 5 thông qua Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khiếu nại, tố cáo. Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày 01-10-2004.

Ngày 29-11-2005, Tại kỳ họp thứ 8 Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XI đã thông qua Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khiếu nại, tố cáo. Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày 01-06-2006.

Nhằm kịp thời đáp ứng nhu cầu tìm hiểu, học tập và thực hiện các quy định mới về khiếu nại, tố cáo, Nhà xuất bản Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh cho xuất bản cuốn sách **LUẬT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2004 và 2005)**.

Nhà xuất bản mong nhận được sự góp ý của bạn đọc để lần tái bản sau cuốn sách được hoàn thiện hơn.

Xin trân trọng giới thiệu cuốn sách cùng bạn đọc.

NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP TP. HỒ CHÍ MINH

Phần thứ nhất

SỰ CẦN THIẾT PHẢI BAN HÀNH LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO NĂM 2005

Đất nước ta đang bước vào một kỷ nguyên mới, kỷ nguyên của độc lập, tự do gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Nhà nước ta là nhà nước của dân, do dân và vì dân, Nhà nước quản lý xã hội bằng pháp luật, trong đó các quyền con người, quyền công dân ngày càng được đề cao và được Nhà nước quan tâm tạo điều kiện thực hiện trên thực tế. Đó là các quyền về chính trị, kinh tế, văn hóa và các quyền tự do cá nhân khác. Một trong những quyền đó là quyền khiếu nại, tố cáo.

Quyền khiếu nại, quyền tố cáo là một trong những quyền cơ bản của công dân. Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị quyết số 51/2001/QH10 ngày 25-12-2001 của Quốc hội khóa X, kỳ họp thứ 10, trong chương 74 quy định:

“Công dân có quyền khiếu nại, tố cáo với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về những việc làm trái pháp luật của cơ quan Nhà nước, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội, đơn vị vũ trang nhân dân hoặc bất cứ cá nhân nào.

Việc khiếu nại, tố cáo phải được cơ quan Nhà nước xem xét và giải quyết trong thời hạn pháp luật quy định.

Mọi hành vi xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tập thể và của công dân phải được kịp thời xử lý nghiêm minh. Người bị thiệt hại có quyền được bồi thường về vật chất và phục hồi danh dự”.

Để đảm bảo cho công dân thực hiện quyền khiếu nại, quyền tố cáo và để tạo ra hành lang pháp lý cho các cơ quan nhà nước thực hiện việc giải quyết các khiếu nại, tố cáo của công dân, Luật Khiếu nại, tố cáo đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa X, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 2-12-1998 và có hiệu lực thi hành từ 01-01-1999. Luật Khiếu nại, tố cáo năm 1998 là văn bản quy phạm pháp luật có tính pháp điển cao nhất từ trước đến nay về quyền khiếu nại, tố cáo. Qua 6 năm thực hiện, Luật Khiếu nại, tố cáo năm 1998 là cơ sở pháp lý quan trọng để công dân thực hiện quyền khiếu nại tố cáo của mình cũng như các cơ quan nhà nước giải quyết các khiếu nại, tố cáo của công dân đúng pháp luật, góp phần phát huy dân chủ, tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích nhà nước, quyền lợi hợp pháp của công dân, cơ quan, tổ chức. Trong những năm qua, thông qua việc tích cực giải quyết các khiếu nại, tố cáo của công dân, Nhà nước ta đã phát hiện được nhiều tiêu cực trong công tác quản lý ở bộ máy chính quyền các cấp, các địa phương, các cơ sở, khôi phục lại quyền, lợi ích hợp pháp của công dân, thu hồi nhiều tài sản của nhà nước và công dân bị chiếm đoạt trái phép, xử lý kỷ luật nhiều cán bộ lợi dụng chức quyền tham nhũng, tha hóa, biến chất, củng cố lòng tin của quần chúng nhân dân đối với nhà nước.

Tuy nhiên, việc thực hiện quyền khiếu nại, quyền tố cáo và công tác giải quyết các khiếu nại, tố cáo ở nước ta trong những năm qua còn bộc lộ nhiều những hạn chế nhất định. Công tác giải quyết các đơn, thư khiếu nại ở nhiều địa phương

còn chậm và kém hiệu quả. Việc giải quyết các khiếu nại, tố cáo ở một số nơi chưa đúng và còn để dây dưa, kéo dài. Một số phần tử xấu đã lợi dụng quyền khiếu nại, tố cáo để vu khống cán bộ, xuyên tạc đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước ta, lôi kéo một số người dân nhẹ dạ, cả tin gây rối trật tự, an ninh xã hội.... Xuất phát từ tình hình đó, việc thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo và công tác giải quyết các khiếu nại, tố cáo trở thành vấn đề mang tính thời sự cấp bách, thu hút sự quan tâm của Nhà nước và của toàn xã hội.

Những hạn chế trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo được xuất phát từ nhiều nguyên nhân như: nạn quan liêu, tham nhũng ở một số cán bộ tha hóa, biến chất; trình độ, năng lực, hiểu biết pháp luật của một số cán bộ làm công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo còn chưa đáp ứng được với yêu cầu của công việc; trình độ dân trí còn thấp... Bên cạnh đó còn có một nguyên nhân hết sức quan trọng là pháp luật về khiếu nại, tố cáo của nước ta còn bộc lộ nhiều điểm yếu, làm hạn chế đến hiệu lực, hiệu quả của pháp luật về khiếu nại, tố cáo. Một số quy định của Luật Khiếu nại, tố cáo năm 1998 và các văn bản hướng dẫn thi hành đã trở nên lạc hậu, chưa đáp ứng được yêu cầu của tình hình mới. Những hạn chế đó là:

Một là, các quy định về khiếu nại, tố cáo và trách nhiệm giải quyết các khiếu nại, tố cáo vẫn chưa đầy đủ, chi tiết.

Hai là, các quy định về thẩm quyền giải quyết các khiếu nại, tố cáo của các cơ quan hành chính nhà nước còn chồng chéo, chưa rõ ràng, còn mang nặng cơ chế quan liêu, bao cấp, chưa phù hợp với yêu cầu của cải cách hành chính trong giai đoạn mới. Những hạn chế này dẫn đến việc giải quyết các khiếu nại, tố cáo còn để dây dưa, kéo dài dẫn đến tình trạng ùn đứn giữa các ngành, các cấp, các địa phương.

Ba là, ngoài Luật Khiếu nại, tố cáo hiện hành, các quy

định về khiếu nại, tố cáo còn được quy định ở nhiều văn bản quy phạm pháp luật khác với những nội dung không thống nhất với nhau gây khó khăn, lúng túng cho người thực hiện. Mặt khác, trong thời gian qua, Quốc hội và Nhà nước ta đã ban hành và sửa đổi, bổ sung các luật như các Luật Thanh tra, Luật Tố tụng dân sự, Luật Bầu cử Hội đồng nhân dân... đòi hỏi Luật Khiếu nại, tố cáo cần có những sửa đổi, bổ sung cho đồng bộ, thống nhất với các luật liên quan. Trước những yêu cầu của công cuộc đổi mới cùng với sự tác động của các nhân tố nói trên, pháp luật về khiếu nại, tố cáo hiện hành ở nước ta chưa đáp ứng được yêu cầu của thực tiễn cách mạng trong giai đoạn mới. Chính vì vậy, việc tiếp tục hoàn thiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo là một vấn đề cấp thiết của nước ta trong giai đoạn cách mạng hiện nay đồng thời nó cũng mang tính chiến lược lâu dài trong tiến trình xây dựng nhà nước pháp quyền của dân, do dân và vì dân. Ngày 15-6-2004, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, kỳ họp thứ 5 đã thông qua Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khiếu nại, tố cáo. Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày 1-10-2004.

Tiếp theo đó, ngày 29-11-2005, tại kỳ họp thứ 8 Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam Khóa XI đã thông qua Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khiếu nại, tố cáo. Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày 01-06-2006.

Phần thứ hai

LUẬT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO

(Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2004 và 2005)

1. LUẬT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO

năm 1998*

Để việc khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo đúng pháp luật, góp phần phát huy dân chủ, tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của công dân, cơ quan, tổ chức;

Căn cứ vào Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992;

Luật này quy định về khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1.

1- Công dân, cơ quan, tổ chức có quyền khiếu nại quyết định hành chính, hành vi hành chính của cơ quan hành chính nhà nước, của người có thẩm quyền trong cơ quan hành chính nhà nước khi có căn cứ cho rằng quyết định, hành vi đó là trái pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của mình.

Cán bộ, công chức có quyền khiếu nại quyết định kỷ luật của người có thẩm quyền khi có căn cứ cho rằng quyết định đó là trái pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của mình.

2- Công dân có quyền tố cáo với cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền về hành vi trái pháp luật của bất cứ cơ

* Luật này được Quốc hội khóa X, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 02-12-1998, có hiệu lực thi hành từ ngày 01-01-1999.

quan, tổ chức, cá nhân nào gây thiệt hại hoặc đe dọa gây thiệt hại lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của công dân, cơ quan, tổ chức.

Điều 2.

Trong Luật này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1- "*Khiếu nại*" là việc công dân, cơ quan, tổ chức hoặc cán bộ, công chức theo thủ tục do Luật này quy định đề nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xem xét lại quyết định hành chính, hành vi hành chính hoặc quyết định kỷ luật cán bộ, công chức khi có căn cứ cho rằng quyết định hoặc hành vi đó là trái pháp luật, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của mình.

2- "*Tố cáo*" là việc công dân theo thủ tục do Luật này quy định báo cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền biết về hành vi vi phạm pháp luật của bất cứ cơ quan, tổ chức, cá nhân nào gây thiệt hại hoặc đe dọa gây thiệt hại lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của công dân, cơ quan, tổ chức.

3- "*Người khiếu nại*" là công dân, cơ quan, tổ chức hoặc cán bộ, công chức thực hiện quyền khiếu nại.

4- "*Cơ quan, tổ chức có quyền khiếu nại*" bao gồm: cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức kinh tế, đơn vị vũ trang nhân dân.

5- "*Người tố cáo*" là công dân thực hiện quyền tố cáo.

6- "*Người bị khiếu nại*" là cơ quan, tổ chức, cá nhân có quyết định hành chính, hành vi hành chính, quyết định kỷ luật bị khiếu nại.

7- "*Người bị tố cáo*" là cơ quan, tổ chức, cá nhân có hành vi bị tố cáo.

Nhà Sách **45**
DTH

ĐC: 45 ĐÌNH TIÊN HOÀNG
P. Bến Nghé, Q.1, TP. HCM
ĐT/FAX: 9104271 - 9104602

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ
TRUNG TÂM THÔNG TIN T



Mã sách: 080500657

Giá: 15.000đ